

### 1. Tên ngành đào tạo:

- Tên ngành tiếng Việt : **Thiết kế nội thất**
- Tên ngành tiếng Anh : Interior design

### 2. Trình độ đào tạo: Đại học chính quy

### 3. Văn bằng : Cử nhân

### 4. Mục tiêu đào tạo:

- Đào tạo cử nhân Thiết kế nội thất có trình độ chuyên môn cao, nắm vững kiến thức chuyên ngành, hiểu các nguyên lý và qui trình thiết kế các sản phẩm nội thất, có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức kỷ luật cao và có tinh thần phục vụ vì cộng đồng.
- Sinh viên tốt nghiệp đảm bảo đạt chuẩn giá trị về Kiến thức – Kỹ năng – Thái độ

### 5. Chuẩn đầu ra: Cử nhân Thiết kế nội thất sau khi tốt nghiệp được trang bị những kiến thức và kỹ năng sau:

| TT | Nội dung             | Mô tả   | Tiêu chí đánh giá  | Thang đo   |
|----|----------------------|---|--|--|
| 1  | Kiến thức chung      | Lý luận chính trị; Khoa học xã hội; Quốc phòng – An ninh. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững kiến thức giáo dục đại cương về pháp luật, lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh;</li> <li>- Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng;</li> <li>- Hiểu biết những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội để có thể thiết kế những sản phẩm có giá trị thẩm mỹ, văn hóa và kinh tế cao;</li> <li>- Hiểu, biết và vận dụng các kiến thức Quốc phòng toàn dân &amp; An ninh nhân dân.</li> </ul>           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiểm tra và đạt yêu cầu môn học trong chương trình;</li> <li>- Biết phân tích, ứng dụng và đánh giá;</li> <li>- Chứng chỉ quốc phòng.</li> </ul>                     |
|    |                      | Cơ sở ngành   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững những kiến thức cơ bản về vẽ mỹ thuật, về thẩm mỹ, về bố cục thị giác và xử lý hình ảnh;</li> <li>- Hiểu rõ về phương pháp nghiên cứu, phương pháp thiết kế, phương pháp lập kế hoạch để phát triển ý tưởng cho sản phẩm.</li> </ul>   | Dự kiểm tra và đạt yêu cầu môn học trong chương trình  |
|    | Kiến thức chuyên môn | Chuyên môn sâu về chuyên ngành đào tạo                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững các nguyên lý thiết kế và các quy trình thiết kế nội thất từ khâu đầu đến khâu cuối;</li> <li>- Có những hiểu biết về thị hiếu thẩm mỹ, về lịch sử mỹ thuật, lịch sử nội thất để từ đó tạo ra những thiết kế phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng;</li> <li>- Vận dụng tốt các kiến thức chuyên môn để thiết kế đồ đạc, nội - ngoại thất : nhà ở, công trình thương mại, công trình dịch vụ, công trình giáo dục, cảnh quan...</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiểm tra và đạt yêu cầu môn học trong chương trình;</li> <li>- Biết phân tích đánh giá thông qua các tiểu luận, báo cáo thực tập và khóa luận tốt nghiệp.</li> </ul> |
| 2  | Kỹ năng              | Kỹ năng chuyên môn  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng độc lập về tư vấn, thiết kế nội ngoại thất các công trình kiến trúc vừa và nhỏ;</li> <li>- Có kỹ năng tự cập nhật kiến thức để làm việc trong môi trường thiết kế chuyên nghiệp tại Việt Nam và trên thế giới;</li> <li>- Có kỹ năng vẽ tay và sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế 2D, 3D làm công cụ thể hiện và trình bày ý tưởng.</li> </ul>  | Ứng dụng được các kiến thức đã được học tập thông qua các đồ án, bài tập nhóm, tiểu luận, thuyết trình ...   |

|   |  |  |  |  |
|---|--|--|--|--|
|   |  | Kỹ năng mềm  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng tự học, nghiên cứu, tổng hợp, phân tích thông tin về các lĩnh vực: văn hóa, kinh tế, xã hội...;</li> <li>- Kỹ năng đàm phán, thuyết trình, viết báo cáo, trình bày và bảo vệ kết quả nghiên cứu;</li> <li>- Kỹ năng làm việc theo nhóm;</li> <li>- Kỹ năng giao tiếp.</li> <li>- Kỹ năng an toàn, rèn luyện sức khỏe và tinh thần đồng đội: bơi liên tục được 50m; chơi tốt tối thiểu 1 môn thể thao</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiểm tra và đạt yêu cầu môn học;</li> <li>- Có khả năng đàm phán và bảo vệ kết quả thiết kế của mình...</li> </ul> |
|   |  | Kỹ năng ngoại ngữ                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khóa 19 trở về trước: TOEIC 500 hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác tương đương</li> <li>- Khóa 20: IELTS 5.0 hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác tương đương.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng chỉ còn thời hạn giá trị;</li> <li>- Ứng dụng tốt trong lĩnh vực nội thất .</li> </ul>                          |
|   |  | Kỹ năng tin học                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng chỉ tin học MOS quốc tế.<br/>Khóa 19: 700 điểm MOS<br/>Khóa 20: 750 điểm MOS</li> <li>- Vận dụng thành thạo tin học ứng dụng trong công việc;</li> <li>- Sử dụng hiệu quả các phần mềm thiết kế chuyên ngành (Photoshop, Corel draw, 3D max, Autocad, Skecht up ...).</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng chỉ còn thời hạn giá trị;</li> <li>- Dự thi đạt 4 môn trong chương trình theo kỳ thi quốc tế.</li> </ul>        |
| 3 | <b>Thái độ, ý thức xã hội</b>                  | Thái độ và hành vi                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp;</li> <li>- Nhận thức đúng đắn vai trò quan; trọng của nhà thiết kế trong việc tạo ra những thiết kế nội thất có giá trị thẩm mỹ, giá trị văn hóa, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế của đất nước;</li> <li>- Có tinh thần cầu tiến, học hỏi, có năng lực giải quyết công việc thực tế.</li> </ul>  | Được người hướng dẫn kiểm tra qua quá trình học tập, nghiên cứu, thực tập và đồ án tốt nghiệp được đánh giá đạt yêu cầu  |
|   |  | Ý thức về cộng đồng, xã hội                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tinh thần vì tập thể;</li> <li>- Có ý thức tham gia các công tác xã hội, đoàn thể;</li> <li>- Có đạo đức nghề nghiệp, tinh thần sáng tạo và làm việc vì cộng đồng.</li> </ul>  | Tham gia đều các hoạt động cộng đồng (thông qua điểm rèn luyện của sinh viên)  |
| 4 | <b>Vị trí của người học sau khi tốt nghiệp</b> | Kết quả ứng dụng kiến thức, kỹ năng bằng cấp đã có | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thiết kế (Designer), giám đốc sáng tạo (Creative Director) tại các doanh nghiệp trong nước và quốc tế;</li> <li>- Biên tập viên các tạp chí nội thất, nhà ở;</li> <li>- Lập công ty riêng hoặc thiết kế tự do (freelancer);</li> <li>- Cán bộ giảng dạy, cán bộ nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng và viện nghiên cứu liên quan.</li> <li>- Làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc nhận định, giải quyết các vấn đề liên quan đến ngành đã học.</li> </ul> | Kết quả điều tra tình hình việc làm sinh viên sau thời điểm tốt nghiệp 1 năm   |
| 5 | <b>Khả năng học tập và nâng cao trình độ</b>   | Bậc học cao hơn                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng tiếp tục theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ thuộc nhóm ngành mỹ thuật, thiết kế trong và ngoài nước;</li> <li>- Thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh</li> </ul>  | Bằng cấp và chứng chỉ đạt được   |

|  |                           |  |               |  |
|--|---------------------------|--|---------------|--|
|  | <b>sau khi tốt nghiệp</b> |  | vực thiết kế. |  |
|--|---------------------------|--|---------------|--|